TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2023/HS-ST
Ngày: 10/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Văn Hộ

2. Bà Vũ Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 6, 10/7/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2023/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Trương Văn A; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 15/10/1976 tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; ĐKHKTT: xóm Pác Lung, xã C, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Trương Văn R - sinh năm 1948; Con bà: Dương Thị V - sinh năm 1950; Cùng ĐKHKTT: xóm Pác Lung, xã C, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Anh chị em ruột: Bị cáo là con cả trong gia đình có 04 anh em; Vợ: Nông Thị B - sinh năm 1978; Chỗ ở hiện nay: tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Con: Bị cáo có 02 con, sinh năm 2003 và năm 2006.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng từ ngày 22/02/2023 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nông Thị Thu Trang – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt khi tuyên án.

- *Bị hại*: Hoàng Văn T - sinh năm 1970; Chỗ ở hiện nay: tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1. Hoàng Thị T - sinh năm 2007; trú tại: tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

Đại diện theo pháp luật: Hoàng Văn T - sinh năm 1970; Chỗ ở hiện nay: tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị U - sinh năm 1979; Chỗ ở hiện nay: tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

3. Nông Thị B - sinh năm 1978; Chỗ ở hiện nay: tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

4. Hoàng Thị H - sinh năm 1967; Chỗ ở hiện nay: tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt khi tuyên án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/01/2023, Hoàng Văn T vào vườn rau của gia đình, khi đó trong vườn có Hoàng Thị T, Nguyễn Thị U và Hoàng Thị H (cùng trú tại tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đang hA rau. Tại đây, T đi tới vị trí đất vườn giáp ranh với khu đất nhà của Trương Văn A, nhấc tấm tôn đặt ở khu vực dưới cửa sổ nhà A để kiểm tra đường nước của nhà A trước đó vừa sửa lại và phát hiện luống rau có đoạn bị dẫm nát nên nói với T "*ở nhà không xem gì cả, để cho người ta vào trong vườn dẫm nát rau cỏ, đi ra cửa cũng không đóng*". Lúc này T, Uyên và H đã đi về nhà. Trương Văn A ở trong nhà nghe thấy T nói về luống rau của nhà T bị nhẫm nát và có tiếng động phát ra từ khu vực đường ống nước, giáp với vườn nhà T nên đã mở cửa phía sau tầng 2 nhìn xuống đường ống nước để kiểm tra. Do trước đó giữa hai gia đình đã có mâu thuẫn về việc tranh chấp đất đai nên khi thấy T đang cúi người ở đó, A nghĩ T đang cậy phá đường ống nước nên đã dùng tay phải cầm 01 (một) viên gạch đang đè mái tôn của nhà A ném về phía T. Bị A ném gạch trúng đầu, T vừa chạy vừa hô hoán và chửi. A tiếp tục nhặt 02 (hai) viên gạch để trên mái tôn ném liên tiếp trúng vào bả vai trA và cánh tay phải làm T ngã xuống vườn. Ngay sau đó, T được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng cấp cứu và Nguyễn Thị U đã viết đơn trình báo sự việc gửi Công an phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/01/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 35/QĐ-TCGĐ giám định thương tích của Hoàng Văn T. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 012/23/TgT ngày 27/01/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Cao Bằng kết luận: "*Chấn động não sau chấn thương, điều trị ổn định: 03%; Vết sẹo phần mềm vùng chẩm kích thước trung bình: 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05% (năm phần trăm)*".

Hành vi của Trương Văn A đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKSTP ngày 17/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Trương Văn A về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Ngày 06/7/2023:

- Bị cáo khai: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với nội dung bản kết luận giám định số: 012/23/TgT ngày 27/01/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Cao Bằng. Gia đình bị cáo và gia đình ông T đã có mâu thuẫn từ trước. Năm 2021 tại Công an phường Duyệt Trung đã lập biên bản sự việc xô xát giữa con của hai gia đình. Ngoài ra, ông T cũng đã có hành vi chọc thủng đường ống nước nhà bị cáo và lấy tấm tôn che cửa sổ nhà bị cáo. Bị cáo chỉ nhất trí bồi thường cho bị hại số tiền 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng. Bị cáo đã đến nhà bị hại để thăm hỏi nhưng bị hại không nhất trí. Bị cáo đã nộp số tiền 6.000.000 (sáu triệu) đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để khắc phục một phần hậu quả mà bị cáo gây ra.

- Bị hại trình bày: Ông không có hành vi chọc thủng đường ống nước nhà bị cáo. Giữa hai gia đình đã xảy ra mâu thuẫn từ trước liên quan đến tranh chấp đất đai; bị cáo đặt ống nước trên đất nhà ông. Ông đề nghị xét xử hành vi của bị cáo theo quy định pháp luật. Theo đơn đề nghị bồi thường các khoản chi phí nằm viện đề ngày 23/5/2023 ông yêu cầu tất cả các khoản tiền bồi thường là 384.005.218 (ba trăm tám mươi tư triệu không trăm linh năm nghìn hai trăm mười tám) đồng.

Tuy nhiên, tại phiên tòa ông thay đổi các khoản tiền yêu cầu bồi thường, cụ thể như sau:

1. Tiền viện phí là 944.668 đồng.

Theo phiếu thanh toán ra viện tổng số tiền điều trị là 4.218.472 đồng, tiền bảo hiểm chi trả là 3.246.138 đồng nên số tiền ông yêu cầu là 944.668 đồng.

2. Tiền chụp cắt lớp 03 lần (mỗi lần 600.000 đồng) là 1.800.000 đồng.

Tiền chụp cắt lớp này ông chụp tại Bệnh viện đa khoa Hà Nội – Cao Bằng.

Tiền taxi 03 lần (mỗi lần 60.000 đồng) là 180.000 đồng. Đây là tiền taxi ông đi chụp chiếu từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng đến Bệnh viện đa khoa Hà Nội – Cao Bằng chiều đi và về.

3. Tiền mua thuốc theo đơn 03 lần gồm ngày 04/01/2023 là 520.000 đồng; ngày 12/01/2023 là 640.000 đồng (02 đơn x 320.000 đồng).

4. Tiền thu phí của Bệnh viện đa khoa Hà Nội – Cao Bằng ngày 19/01/2023 là 160.200 đồng.

5. Phí giám định tư pháp là 535.000 đồng; bồi dưỡng giám định tư pháp là 680.000 đồng.

6. Tiền gửi xe máy 10 ngày mỗi ngày 15.000 đồng là 150.000 đồng.

Đây là tiền gửi xe qua đêm tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng của vợ ông trong những ngày chăm sóc ông tại bệnh viện.

7. Tiền ăn, tiền nước ngày 03 bữa: 150.000 đồng/ngày x 02 người = 300.000 đồng. Tổng 300.000 đồng x 30 ngày là 9.000.000 đồng

8. Tiền công thu nhập của 02 người/01tháng nằm viện, bình quân 01 ngày công của 01 người là 350.000 đồng; 02 người trong 01 ngày là 700.000 đồng. Tổng 700.000 đồng x 30 ngày = 21.000.000 đồng.

02 người trong yêu cầu gồm ông và vợ ông; 30 ngày gồm 10 ngày ông điều trị tại bệnh viện và sau khi ra viện vợ ông chăm sóc 20 ngày.

9. Tiền lương bản thân từ 01/02/2023 – 30/3/2023 do sức khỏe chưa hồi phục và đảm bảo trong quá trình làm việc nên đã xin cơ quan nghỉ 02 tháng từ ngày 01/02/2023 đến 30/3/3023. Mức lương trung bình, bình quân 11.000.000 đồng x 02 tháng = 22.000.000 đồng.

Ông điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng từ ngày 04/01/2023 đến ngày 13/01/2023. Từ ngày 14/01/2023 đến ngày 20/02/2023, ông chỉ báo cáo miệng với công ty nghỉ tại nhà mà không có đơn xin nghỉ. Sau khi ông ra viện bác sĩ nói miệng là quay lại tái khám nhưng ông thấy sức khỏe tạm ổn nên ông không quay lại tái khám nữa.

10. Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 100.000.000 đồng.

Tổng số tiền ông yêu cầu bồi thường là 157.609.868 đồng.

Các khoản tiền ông không yêu cầu bồi thường gồm:

1. Tiền bảo hiểm chi trả là 3.246.138 đồng.

2. Tiền mua thuốc Đông y ở Bảo Lạc là 2.500.000 đồng và tiền taxi là 1.000.000 đồng.

3. Tiền bồi thường cho vợ con là 20.000.000 đồng.

4. Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 200.000.000 đồng.

Đối với vụ án này, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng không triệu tập bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1972; Chỗ ở hiện nay: tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng là vợ của ông Hoàng Văn T đến phiên tòa. Tuy nhiên, bà N có mặt tại phiên tòa và xác nhận bà làm tại Nhà hàng Ngon với mức lương là 6.000.000 đồng/tháng, tiền lương 01 ngày là 200.000 đồng.

Người làm chứng Hoàng Thị T khai được nhìn thấy bị cáo ném 02 viên gạch vào người ông T vào bả vai trái và tay phải. Còn vết thương trên đầu bà không biết, chỉ khi vào viện thăm bà mới biết trên đầu ông T có vết thương này. Cách đây 02 năm giữa gia đình bà và gia đình bị cáo đã có mâu thuẫn về đất đai.

Người làm chứng Nguyễn Thị U khai sau khi lấy rau xong bà quay lại vườn rau nhà ông T thì thấy đầu ông T chảy máu, bị cáo tay đang cầm viên gạch nhưng không biết đó là viên gạch thứ mấy.

Người làm chứng Nông Thị B khai bà không được nhìn thấy bị cáo cầm gạch ném ông T. Khi bà kéo bị cáo vào nhà bà nhìn thấy ông T cầm viên gạch. Trước đó, bà chỉ nhìn thấy vết thương trên đầu ông T ngoài ra không biết có vết thương ở đâu khác không. Gia đình bà và gia đình ông T đã có mâu thuẫn từ trước liên quan đến đất đai của em trai bà. Hàng ngày, khi ông T qua lại trước cửa nhà bà thường hay chửi đổng. Năm 2021, tại Công an phường Duyệt Trung đã lập biên bản sự việc xô xát giữa hai gia đình.

Tại phiên tòa, người làm chứng Hoàng Thị H khai bà không được trực tiếp chứng kiến bị cáo ném gạch vào ông T. Hôm đó, bà có vào vườn nhà ông T xin rau rồi về nhà luôn. Việc bị cáo A gây thương tích cho ông T bà nghe thông tin qua hàng xóm. Bà cũng không biết giữa hai gia đình có mâu thuẫn gì không.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Trương Văn A phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo Trương Văn A từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản bồi thường sau:

1. Tiền viện phí: 944.668 đồng

2. Tiền chụp cắt lớp 03 lần (mỗi lần 600.000 đồng): 1.800.000 đồng

Tiền taxi 03 lần (mỗi lần 60.000 đồng): 180.000 đồng

3. Tiền mua thuốc theo đơn 03 lần gồm ngày 04/01/2023: 520.000 đồng; ngày 12/01/2023: 640.000 đồng (02 đơn x 320.000 đồng).

4. Tiền thu phí của Bệnh viện đa khoa Hà Nội – Cao Bằng ngày 19/01/2023: 160.200 đồng

5. Tiền gửi xe máy 10 ngày mỗi ngày 15.000 đồng: 150.000 đồng

6. Phí giám định tư pháp: 535.000 đồng; bồi dưỡng giám định tư pháp: 680.000 đồng.

- Đối với các khoản tiền sau đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật gồm:

1. Tiền ăn, tiền nước ngày 03 bữa: 150.000 đồng/ngày x 02 người = 300.000 đồng. Tổng 300.000 đồng x 30 ngày = 9.000.000 đồng

2. Tiền công thu nhập của 02 người/01 tháng nằm viện bình quân 01 ngày công của 01 người là 350.000 đồng; 02 người trong 01 ngày là 700.000 đồng. Tổng 700.000 đồng x 30 ngày = 21.000.000 đồng.

3. Tiền lương bản thân từ 01/02/2023 – 30/3/2023 do sức khỏe chưa hồi phục và đảm bảo trong quá trình làm việc nên đã xin cơ quan nghỉ 02 tháng từ ngày 01/02/2023 đến 30/3/3023. Mức lương trung bình, bình quân 11.000.000 đồng x 02 tháng = 22.000.000 đồng.

4. Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 100.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: tịch thu, tiêu hủy 03 (ba) viên gạch màu nâu đỏ có kích thước mỗi viên 25cm x 10cm x 06cm.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm có giá nghạch theo quy định của pháp luật.

- *Người bào chữa phát biểu lời bào chữa cho bị cáo:*

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án cùng với những chứng cứ có trong hồ sơ và tham gia phần xét hỏi tại phiên tòa ngày hôm nay, trợ giúp viên nhất trí với quan điểm truy tố cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát thành phố Cao Bằng đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, bị cáo cần chịu trách trước pháp luật về hành vi phạm tội của bản thân. Tuy nhiên, với tư cách là người bào chữa cho bị cáo, kính mong Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét đến các yếu tố sau đây:

Xét về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là lần phạm tội đầu tiên của bị cáo. Bị cáo có bố là ông Trương Văn R được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3.

Về nhận thức, trong cả quá trình điều tra và phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình.

Cụ thể về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: bị cáo có hành vi gây thương tích cho bị hại T, tuy nhiên tỷ lệ thương tích không lớn chỉ 5%, bị cáo bị truy tố và xét xử theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự với khung hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Từ những trình bày trên, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; điểm b khoản 1 Điều 51 là người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; điểm i khoản 1 Điều 51 là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và khoản 2 Điều 51 với tình tiết có bố là người có công. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề xuất là quá cao so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức thấp hơn mức hình phạt mà viện kiểm sát đã đề xuất (thấp hơn 09 tháng tù).

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại đơn đề nghị bồi thường thiệt hại, bị hại yêu cầu mức bồi thường là 384.005.218 đồng. Với nội dung bị hại yêu cầu, về cơ bản nhất trí với quan điểm đề xuất của Viện kiểm sát, tuy nhiên đối

với chi phí liên quan đến giám định, căn cứ Pháp lệnh số 02/2012 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng hình sự thì cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm thanh toán chi phí giám định. Do vậy, nội dung yêu cầu thanh toán này đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý, không có ý kiến bổ sung.

Bị hại không có ý kiến gì tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Ngày 10/7/2023:

- Bị cáo khai: Bị cáo nhất trí tiếp tục phiên tòa ngày hôm nay mặc dù trợ giúp viên pháp lý không có mặt tại phiên tòa. Bị cáo đã nhận được bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng. Bị cáo không nhất trí với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ được ghi nhận tại kết luận điều tra này. Bị cáo dùng gạch ném vào ông T bởi bị cáo bức xúc hành vi ông T đã thực hiện với gia đình bị cáo. Từ trước hai gia đình đã có mâu thuẫn liên quan đến tranh chấp đất đai. Ông T cạy phá đường ống nước và đặt tấm tôn cạnh cửa sổ nhà bị cáo khiến cửa sổ không đóng mở được. Bị cáo không lấn đất và đặt ống nước trên đất của ông T. Việc chuyển nhượng đất đai là của em vợ bị cáo không liên quan đến gia đình bị cáo nhưng ông T thường xuyên chửi bới gia đình bị cáo vô cớ.

- Bị hại T trình bày: Ông đề nghị xem xét hành vi của bị cáo trong vụ án này có tính chất côn đồ bởi bị cáo dùng gạch ném liên tiếp vào người ông. Mảnh đất mà bị cáo đề cập đến trước đó ông đã thỏa thuận giá mua với người bán, tuy nhiên sau đó vợ bị cáo đã môi giới với giá cao hơn để người bán bán cho em vợ bị cáo nên từ đó mỗi khi qua nhà bị cáo ông cũng có lời nói thiếu tôn trọng với gia đình bị cáo.

Đơn thuốc ngày 12/01/2023 với số tiền 320.000 đồng do Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng kê tuy nhiên nhà thuốc bệnh viện không có những loại thuốc này nên ông đã ra mua ở hiệu thuốc Phương Anh. Sau đó, ông đi mua thêm thuốc tại nhà thuốc Minh Thu nên có hóa đơn bán lẻ với số tiền 320.000 đồng. Ông rút khoản yêu cầu bồi thường đối với đơn thuốc ngày 12/01/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh và đơn thuốc ngày 12/01/2023 của nhà thuốc Minh Thu.

Đối với số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường trong những ngày ông không đi làm được, ông cũng chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường từ ngày 21/02/2023 đến ngày 20/3/2023 (01 tháng) với số tiền 11.000.000 đồng. Sau khi ra viện ngày 13/01/2023, ông tiếp tục điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Hà Nội – Cao Bằng từ ngày 14/01/2023 đến ngày 18/01/2023 (05 ngày) và có giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội của Bệnh viện đa khoa Hà Nội – Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo như tại phiên tòa ngày 06/7/2023, không bổ sung ý kiến gì.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền phí giám định tư pháp 535.000 đồng và bồi dưỡng giám định tư pháp 680.000 đồng căn cứ Pháp lệnh số 02/2012 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận khoản tiền này. Các khoản tiền bồi thường khác đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Bị hại không nhất trí với mức đề nghị hình phạt tù cho hưởng án treo mà Kiểm sát viên đưa ra, đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn bởi hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, bị cáo đã liên tiếp ném 03 viên gạch vào người ông.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung đơn tố giác tội phạm, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng $11^{h}30$'ngày 04/01/2023, tại khu vực tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Trương Văn A có hành vi dùng gạch ném vào người Hoàng Văn T gây nên tổn thương cơ thể là 05% (năm phần trăm). Sau khi bị gây thương tích, Hoàng Văn T có đơn đề nghị xử lý về hình sự đối với Trương Văn A.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an và gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này, thương tích gây ra đối với bị hại là 5%, tuy nhiên bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm là gạch xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật

hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

..."

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại gây ra bằng việc nộp số tiền 6.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bố là ông Trương Văn R được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4]. Về hình phạt chính: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trương Văn A từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Do đó, mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng là có căn cứ chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị hại đề nghị áp dụng tình tiết tăng tặng trách nhiệm hình sự "phạm tội có tính chất côn đồ" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, Hội đồng xét xử xét thấy: Qua lời khai và lời trình bày của bị cáo và bị hại tại phiên tòa cũng như tài liệu trong hồ sơ vụ án (biên bản làm việc ngày 25/4/2021 tại Công an phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng) khẳng định giữa gia đình bị cáo và bị hại đã có mâu thuẫn với nhau từ trước. Mâu thuẫn giữa hai bên gia đình phát

sinh từ việc tranh chấp đất đai và việc xô xát giữa con gái của hai bên. Mâu thuẫn đã dẫn đến hai bên gia đình đã có những lời nói, cử chỉ xúc phạm, thiếu tôn trọng nhau. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội. Hành vi bị cáo thực hiện đối với bị hại do tâm trạng bị dồn nén. Do vậy, hành vi bị cáo thực hiện không có tính chất côn đồ và việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp với mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Theo đơn đề nghị bồi thường các khoản chi phí nằm viện, bị hại yêu cầu tổng số tiền 384.005.218 đồng, cụ thể:

1. Tiền viện phí: 4.218.218 đồng.

2. Tiền chụp cắt lớp 03 lần (mỗi lần 600.000 đồng): 1.800.000 đồng; tiền taxi 03 lần (mỗi lần 60.000 đồng): 180.000 đồng.

3. Tiền mua thuốc theo đơn 03 lần gồm ngày 04/01/2023: 520.000 đồng; ngày 12/01/2023: 640.000 đồng (02 đơn x 320.000 đồng).

4. Tiền thu phí của Bệnh viện đa khoa Hà Nội – Cao Bằng ngày 19/01/2023: 160.200 đồng.

5. Phí giám định tư pháp: 535.000 đồng; bồi dưỡng giám định tư pháp: 680.000.

6. Tiền gửi xe máy 10 ngày mỗi ngày 15.000 đồng: 150.000 đồng.

7. Tiền ăn, tiền nước ngày 03 bữa: 150.000 đồng/ngày x 02 người = 300.000 đồng. Tổng 300.000 đồng x 31 ngày = 9.300.000 đồng.

8. Tiền công thu nhập của 02 người/01 tháng nằm viện bình quân 01 ngày công của 01 người là 350.000 đồng; 02 người trong 01 ngày là 700.000 đồng. Tổng 700.000 đồng x 30 ngày = 21.000.000 đồng.

9. Tiền mua thuốc Đông y ở Bảo Lạc (5 thang mỗi thang 500.000 đồng): 2.500.000 đồng; tiền taxi vào Bảo Lạc 2 chiều: 1.000.000 đồng.

10. Tiền lương bản thân từ 01/02/2023 – 30/3/2023 do sức khỏe chưa hồi phục và đảm bảo trong quá trình làm việc nên đã xin cơ quan nghỉ 02 tháng từ ngày 01/02/2023 đến 30/3/3023. Mức lương trung bình, bình quân 11.000.000 đồng x 02 tháng = 22.000.000 đồng.

11. Tiền bồi thường cho vợ con: 20.000.000 đồng.

12. Tiền tổn thất về tinh thần: 300.000.000 đồng.

Tại phiên tòa ngày 6/7/2023 và ngày 10/7/2023, bị hại đã rút một phần yêu cầu bồi thường cụ thể:

- Tiền bảo hiểm chi trả: 3.246.138 đồng.

- Tiền mua thuốc Đông y ở Bảo Lạc và tiền taxi: 3.500.000 đồng.

- Tiền bồi thường cho vợ con: 20.000.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: 200.000.000 đồng.

- Hóa đơn mua thuốc ngày 12/01/2023: 640.000 đồng (02 đơn x 320.000 đồng).

- Tiền lương bản thân từ ngày 13/01/2022 đến ngày 20/02/2023 (01 tháng; thời gian nghỉ báo cáo đơn vị bằng miệng).

Hội đồng xét xử xét thấy, việc bị hại điều trị tại bệnh viện là thực tế. Vì vậy, buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường các chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật cho bị hại. Căn cứ quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, xét yêu cầu bồi thường của bị hại thấy:

1. Đối với số tiền viện phí 944.668 đồng; tiền chụp cắt lớp 03 lần (mỗi lần 600.000 đồng) 1.800.000 đồng; tiền mua thuốc theo đơn ngày 04/01/2023 520.000 đồng; tiền thu phí của Bệnh viện đa khoa Hà Nội – Cao Bằng ngày 19/01/2023 160.200 đồng là các chi phí khám chữa bệnh tại bệnh viện có hóa đơn, chứng từ và số tiền taxi 03 lần 180.000 đồng là tiền thuê phương tiện đưa bị hại đi chụp chiếu nên có căn cứ chấp nhận.

2. Đối với tiền phí giám định tư pháp 535.000 đồng; bồi dưỡng giám định tư pháp 680.000: Theo Điều 8 Pháp lệnh số: 02/2012/UBTVQH13 ngày 28/3/2012 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng quy định cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm thanh toán chi phí giám định. Do vậy, yêu cầu thanh toán số tiền này của bị hại không có căn cứ chấp nhận.

3. Đối với tiền gửi xe máy 10 ngày (mỗi ngày 15.000 đồng) 150.000 đồng: Đây là tiền chi phí hợp lý (tiền gửi xe) cho người chăm sóc bị hại nên có căn cứ chấp nhận.

4. Đối với tiền ăn, tiền nước ngày 03 bữa: 150.000 đồng/ngày x 02 người = 300.000 đồng. Tổng 300.000 đồng x 30 ngày = 9.000.000 đồng.

Qua hồ sơ bệnh án, bị hại vào viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng từ ngày 04/01/2023 đến ngày 13/01/2023 là 10 ngày.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng quy định, chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị thiệt hại được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho 01 ngày khám bệnh, chữa bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án.

Theo điểm b khoản 2 Điều 7 của Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022, ngày lương tối thiểu vùng được xác định là 01 tháng lương tối thiểu vùng do Nhà nước quy định chia cho 26 ngày.

Theo khoản 1 Điều 3 Nghị định số 38/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, thành phố Cao Bằng thuộc vùng III với mức lương tối thiểu tháng là 3.640.000 đồng.

Vậy 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng nằm trên địa bàn thành phố Cao Bằng) = 3.640.000 đồng : 26 ngày = 140.000 đồng.

Do đó, chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại trong 10 ngày là 140.000 đồng x 10 ngày = 1.400.000 đồng.

5. Tiền công thu nhập của 02 người/01 tháng nằm viện bình quân 01 ngày công của 01 người là 350.000 đồng; 02 người trong 01 ngày là 700.000 đồng. Tổng 700.000 đồng x 30 ngày = 21.000.000 đồng.

5.1. Tiền thu nhập bị mất của bị hại trong thời gian điều trị:

Bị hại điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng từ ngày 04/01/2023 đến ngày 13/01/2023 là 10 ngày. Sau khi kết thúc điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng, bị hại đã điều trị tiếp (ngoại trú) từ ngày 14/01/2023 đến ngày 18/01/2023 tại Bệnh viện đa khoa Cao Bằng – Hà Nội là 05 ngày. Vậy tổng số ngày điều trị của bị cáo là 15 ngày.

Theo giấy xác nhận tiền lương số: 941/GTCB-TCHC ngày 05/7/2023 của Công ty CP gang thép Cao Bằng đối với bị hại từ tháng 11/2022 đến tháng 01/2023 xác định tiền lương bình quân là 7.940.000 đồng và ngày công bình quân là 390.000 đồng. Do đó, tiền thu nhập thực tế bị hại bị mất trong thời gian điều trị là: 390.000 đồng/ngày x 15 ngày = 5.850.000 đồng.

5.2. Tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị:

Tại phiên tòa, vợ của bị hại xác nhận ngày công là 200.000 đồng/ngày nên tiền thu thập thực tế bị mất là 200.000 đồng x 10 ngày = 2.000.000 đồng.

6. Tiền lương bản thân nghỉ việc không đi làm được từ ngày 21/02/2023 đến ngày 20/3/2023 là 11.000.000 đồng x 01 tháng = 11.000.000 đồng.

Theo quyết định số: 87/QĐ-GTCB ngày 20/2/2023 của Công ty CP gang thép Cao Bằng về việc tạm hoãn hợp đồng lao đồng, bị hại được tạm hoãn hợp đồng lao động từ ngày 21/02/2023 đến hết ngày 20/3/2023.

Theo giấy xác nhận tiền lương số: 941/GTCB-TCHC ngày 05/7/2023 của Công ty CP gang thép Cao Bằng của bị hại từ tháng 11/2022 đến tháng 01/2023 xác định tiền lương bình quân là 7.940.000 đồng và ngày công bình quân là 390.000 đồng.

Do vậy, tiền lương bị hại nghỉ việc không đi làm được từ ngày 21/02/2023 đến ngày 20/3/2023 là 7.940.000 đồng x 01 tháng = 7.940.000 đồng.

7. Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 100.000.000 đồng.

Với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5% nên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại mức bồi thường bằng 03 lần mức lương cơ sở.

Theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, từ ngày 1/7/2023, mức lương cơ sở là 1.800.000 đồng/tháng.

Do vậy, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là: 03 tháng x 1.800.000 đồng = 5.400.000 đồng.

Vậy tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 26.344.868 đồng. Xác nhận bị hại đã nộp số tiền 6.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

[6]. Về xử lý vật chứng: 03 viên gạch là tang vật của vụ án cần tịch thu, tiêu hủy.

[7].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; bị hại được miễn án phí đối với phần yêu cầu không được chấp nhận.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn A phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trương Văn A phải bồi thường cho bị hại Hoàng Văn T (trú tại: tổ 5, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) số tiền 26.344.868 (hai mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn tám trăm sáu mươi tám) đồng; khấu trừ đi số tiền 6.000.000 (sáu triệu) đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên lai số: 0003467 ngày 02/6/2023. Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền 20.344.868 (hai mươi triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn tám trăm sáu mươi tám) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu, tiêu hủy 03 (ba) viên gạch màu nâu đỏ có kích thước mỗi viên là 25cm x 10cm x 06cm.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 107 ngày 29/5/2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Trương Văn A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.017.243 (một triệu không trăm mười bảy nghìn hai trăm bốn mươi ba) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quỳnh Mai